

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 1503/QĐ-BNN-TCTS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 7 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản tốt tại Việt Nam (VietGAP)

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/09/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/1/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy phạm thực hành Nuôi trồng thủy sản tốt tại Việt Nam (gọi tắt là VietGAP) và Bộ tiêu chí đánh giá VietGAP.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Vũ Văn Tám

QUY PHẠM

Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt tại Việt Nam (VietGAP)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1503/QĐ-BNN-TCTS ngày 05 tháng 7 năm 2011
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương I.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy phạm này áp dụng để thực hành nuôi trồng thủy sản tốt, kiểm soát một cách hệ thống các mối nguy nhằm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm thiểu tác động đến môi trường sinh thái, quản lý tốt sức khỏe động vật thủy sản, thực hiện các trách nhiệm về phúc lợi xã hội và an toàn cho người lao động.

1.2. Đối tượng áp dụng: Quy phạm này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia sản xuất, kinh doanh, kiểm tra và chứng nhận thực hành nuôi trồng thủy sản tốt trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Giải thích từ ngữ

2.1. Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt tại Việt Nam (gọi tắt là VietGAP, dịch sang tiếng Anh là Vietnamese Good Aquaculture Practices) là Quy phạm thực hành ứng dụng trong nuôi trồng thủy sản nhằm đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm thiểu dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm môi trường sinh thái, đảm bảo trách nhiệm xã hội và truy nguyên nguồn gốc sản phẩm.

2.2. An toàn sinh học trong nuôi trồng thủy sản là các biện pháp kỹ thuật nhằm ngăn ngừa, hạn chế sự lây nhiễm của các tác nhân sinh học xuất hiện tự nhiên hoặc do con người tạo ra trong các hoạt động nuôi trồng thủy sản có khả năng gây nguy hại đến con người, vật nuôi và hệ sinh thái.

2.3. Cơ sở nuôi là nơi diễn ra hoạt động nuôi trồng thủy sản, do tổ chức hoặc cá nhân làm chủ.

2.4. Chứng nhận VietGAP là hoạt động đánh giá và xác nhận việc thực hiện quy trình thực hành sản xuất thủy sản của nhà sản xuất phù hợp với Quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản tốt (VietGAP).

2.5. Tổ chức chứng nhận VietGAP là tổ chức có đủ năng lực và điều kiện theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn để thực hiện kiểm tra, chứng nhận thực hành nuôi trồng thủy sản tốt tại Việt Nam.

Chương II.

NỘI DUNG QUY PHẠM

1. Các yêu cầu chung

Các tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn	Nội dung kiểm soát	Chuẩn mực tuân thủ
1.1	Yêu cầu pháp lý	
1.1.1	Hoạt động của cơ sở nuôi phải tuân thủ các quy định của Nhà nước.	Phải có các giấy tờ hợp lệ theo các quy định hiện hành của Nhà nước như: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất hoặc hợp đồng cho thuê đất; báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc cam kết bảo vệ môi trường hoặc đề án bảo vệ môi trường; hồ sơ chứng minh cơ sở nuôi đủ điều kiện sản xuất đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; hồ sơ chứng minh cơ sở

		nuôi đáp ứng các yêu cầu về sử dụng lao động.
1.1.2	Cơ sở nuôi phải có hồ sơ đăng ký hoạt động sản xuất hợp lệ.	Phải đăng ký hoạt động sản xuất với cơ quan quản lý có thẩm quyền theo quy định của Nhà nước và có hồ sơ hợp lệ.
1.1.3	Vị trí địa lý của cơ sở nuôi phải được xác định rõ ràng.	Phải có hồ sơ về tọa độ địa lý và sơ đồ vị trí từng ao nuôi. Tọa độ này cần chỉ rõ tâm của khu vực sản xuất (nếu diện tích nhỏ hơn 1 ha) hoặc các góc của mặt bằng (nếu diện tích lớn hơn 1 ha). Các tọa độ (vĩ độ và kinh độ theo độ và phút) phải chính xác đến hai chữ số thập phân của đơn vị phút (ví dụ 15 ⁰ 22,65' N; 22 ⁰ 43,78' E) theo hệ thống tọa độ VN2000. Dữ liệu về tọa độ địa lý phải được nhập vào Cơ sở dữ liệu của VietGAP do cấp có thẩm quyền quản lý ngay khi thực hiện được.
1.1.4	Cơ sở nuôi phải nằm trong vùng quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản.	Cơ sở nuôi phải nằm trong vùng quy hoạch nuôi trồng thủy sản và được tham chiếu theo tọa độ VN2000 hoặc có văn bản xác nhận của chính quyền địa phương về khu vực nuôi đó là hợp pháp hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép.
1.2	Hồ sơ ghi chép	
1.2.1	Cơ sở nuôi phải xây dựng hệ thống đánh dấu cho từng khu vực sản	Phải có biển báo, biển đánh dấu đối với từng ao và sơ đồ/ bản đồ chỉ rõ từng phần cụ thể như khu vực ao nuôi, kênh cấp, kênh

	xuất và thể hiện trên sơ đồ/ bản đồ.	thoát, ao chứa, nhà kho và có thể tham chiếu theo hệ thống đánh dấu.
1.2.2	Phải có hồ sơ ghi chép tổng thể và chi tiết đến từng ao nuôi bao gồm các thông tin về hoạt động nuôi trồng thủy sản diễn ra tại cơ sở nuôi.	Hồ sơ ghi chép phải đầy đủ thông tin về quá trình sản xuất đến khi thu hoạch tại tất cả các ao nuôi và các hoạt động khác liên quan của cơ sở nuôi bao gồm: - Hồ sơ mua hàng bao gồm hợp đồng, hóa đơn mua hàng, ghi chú về từng sản phẩm nhập vào và biên bản kiểm tra hàng nhập. - Hồ sơ lưu kho các vật tư liên quan đến hoạt động sản xuất và lưu kho hàng năm. - Hồ sơ sản xuất từ khâu cải tạo ao nuôi đến khâu thu hoạch (bao gồm nhật ký từng ao nuôi). Hồ sơ này phải đảm bảo cung cấp đủ thông tin mà VietGAP yêu cầu. - Các ghi chép về đơn đặt hàng nhận được và hóa đơn xuất đi nếu có.
1.2.3	Cơ sở nuôi phải có hồ sơ và tài liệu hướng dẫn về đảm bảo các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP).	Phải có hồ sơ ghi chép chứng minh cơ sở nuôi tuân thủ các điều kiện VSATTP và các tài liệu hướng dẫn đảm bảo cơ sở nuôi đáp ứng các quy định về VSATTP của Nhà nước.
1.3	Truy xuất nguồn gốc	
1.3.1	Trong trường hợp cơ sở nuôi chỉ xin đăng ký cấp chứng nhận VietGAP cho một phần của sản phẩm thì phải có hệ	Cơ sở nuôi phải kê khai thông tin toàn bộ các trang trại đang sử hữu và các sản phẩm sản xuất cùng chủng loại và xin cấp bổ sung mã số VietGAP phụ để phân biệt sản phẩm được cấp chứng nhận VietGAP và sản